

Số: 3234 /QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng thuộc Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Quốc gia giai đoạn 2016-2020: “Nghiên cứu những vấn đề trọng yếu về khoa học xã hội và nhân văn phục vụ phát triển kinh tế-xã hội”, mã số: KX.01/16-20, bắt đầu thực hiện từ năm 2019

BỘ TRƯỞNG

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 05/2015/TT-BKHCN ngày 12/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về Quy định tổ chức quản lý các Chương trình khoa học và công nghệ cấp Quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước; Thông tư 03/2017/TT-BKHCN ngày 03/4/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 2686/QĐ-BKHCN ngày 05/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt Danh mục các chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 591/QĐ-BKHCN ngày 25/3/2016 về việc phê duyệt mục tiêu, nội dung và dự kiến sản phẩm của chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Quốc gia giai đoạn 2016-2020: “Nghiên cứu những vấn đề trọng yếu về khoa học xã hội và nhân văn phục vụ phát triển kinh tế-xã hội”, mã số: KX.01/16-20;

Căn cứ các Quyết định số 2535/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018, Quyết định số 2536/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018, Quyết định số 2537/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc thành lập Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN năm 2019 thuộc Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Quốc gia, mã số KX.01/16-20;

Xét kết quả làm việc của các Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Quốc gia giai đoạn 2016-2020: “Nghiên cứu những vấn đề trọng yếu về khoa học xã hội và nhân văn phục vụ phát triển kinh tế-xã hội”, mã số: KX.01/16-20;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch-Tài chính và Vụ trưởng Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục 04 (bốn) nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng thuộc Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Quốc gia giai đoạn 2016-2020: “Nghiên cứu những vấn đề trọng yếu về khoa học xã hội và nhân văn phục vụ phát triển kinh tế-xã hội”, mã số: KX.01/16-20, bắt đầu thực hiện từ năm 2019.

(Chi tiết trong Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Giao Giám đốc Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp Nhà nước phối hợp với Vụ trưởng Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch-Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị liên quan tổ chức Hội đồng tuyển chọn và Tổ thẩm định kinh phí các nhiệm vụ khoa học và công nghệ nêu tại Điều 1 theo quy định hiện hành.

Điều 3. Giám đốc Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp Nhà nước, Vụ trưởng Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch-Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Văn Tùng

**DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TUYỂN CHỌN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRỌNG ĐIỂM CẤP QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2016 – 2020: “NGHIÊN CỨU NHỮNG VẤN ĐỀ TRỌNG YẾU VỀ KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI”, MÃ SỐ KX.01/16-20
BẮT ĐẦU THỰC HIỆN TỪ NĂM 2019**

(Kèm theo Quyết định số 3234/QĐ-BKH-CN ngày 24 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với sản phẩm	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
I.	Những vấn đề về kinh tế và phát triển kinh tế				
1.	Quản lý tiền tệ trong điều kiện phát triển nền kinh tế số ở Việt Nam.	- Xu hướng phát triển các loại hình tiền tệ trong điều kiện phát triển nền kinh tế số; - Yêu cầu đổi mới công tác quản lý tiền tệ phù hợp với xu hướng phát triển nền kinh tế số; - Đề xuất nội dung và công cụ quản lý tiền tệ trong điều kiện phát triển nền kinh tế số ở Việt Nam.	<i>1. Yêu cầu đối với nội dung sản phẩm:</i> Các báo cáo kết quả thực hiện đề tài (báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt và báo cáo kiến nghị) đáp ứng yêu cầu về mục tiêu nghiên cứu đặt ra, nội dung các báo cáo cần làm rõ một số vấn đề cơ bản sau: - Xây dựng khung phân tích lý luận về quản lý tiền tệ trong điều kiện phát triển nền kinh tế số; làm rõ bản chất các loại hình tiền tệ và xác định xu hướng phát triển các loại hình tiền tệ trong điều kiện phát triển nền kinh tế số; luận giải yêu cầu và nội dung của công tác quản lý tiền tệ phù hợp với bối cảnh phát triển nền kinh tế số. Nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế có giá trị tham khảo cho Việt Nam. - Đánh giá thực trạng quản lý tiền tệ ở Việt Nam hiện nay trong bối cảnh bước đầu phát triển nền kinh tế số ở Việt Nam (phát hành và lưu thông tiền tệ; hoạch định và thực thi các công cụ chính sách tiền tệ; thanh toán; quản lý ngoại hối; an ninh tiền tệ...). - Phân tích xu hướng phát triển nền kinh tế số trên thế giới; dự báo xu hướng phát triển các loại hình tiền tệ trong giai đoạn đầu phát	Tuyển chọn	

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với sản phẩm	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
			triển nền kinh tế số ở Việt Nam đến năm 2030; Đánh giá tác động của các xu hướng đó đến công tác quản lý tiền tệ của Việt Nam. - Đề xuất quan điểm và giải pháp đổi mới nội dung và công cụ quản lý tiền tệ trong điều kiện phát triển nền kinh tế số ở Việt Nam đến năm 2030. <i>2. Yêu cầu về phương thức và địa chỉ áp dụng kết quả nghiên cứu:</i> Phương thức tổ chức áp dụng kết quả nghiên cứu (báo cáo, giải pháp khoa học) rõ ràng và khả thi; chỉ rõ địa chỉ ứng dụng kết quả nghiên cứu. <i>3. Yêu cầu phổ biến kết quả và đào tạo:</i> Bài báo khoa học; tham gia đào tạo sau đại học.		
2.	Phát triển chuỗi giá trị du lịch nông nghiệp tại Đồng bằng sông Cửu Long trong bối cảnh mới.	Đề xuất các giải pháp phát triển chuỗi giá trị du lịch nông nghiệp tại Đồng bằng sông Cửu Long trên cơ sở khai thác tối ưu lợi thế tài nguyên bản địa, tăng cường tính liên kết ngành, liên kết vùng trong quá trình hình thành và xây dựng các sản phẩm du lịch nông nghiệp tại Đồng bằng sông Cửu Long trong bối cảnh mới.	<i>1. Yêu cầu đối với nội dung sản phẩm:</i> Các báo cáo kết quả thực hiện đề tài (báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt và báo cáo kiến nghị) đáp ứng yêu cầu về mục tiêu nghiên cứu đặt ra, nội dung các báo cáo cần làm rõ một số vấn đề cơ bản sau: - Xây dựng khung phân tích lý luận về phát triển chuỗi giá trị du lịch nông nghiệp vùng, làm rõ các vấn đề lý luận về du lịch nông nghiệp vùng, chuỗi giá trị du lịch nông nghiệp vùng và liên kết vùng, ngành theo chuỗi giá trị. Nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế có giá trị tham khảo cho vùng Đồng bằng sông Cửu Long. - Đánh giá thực trạng phát triển chuỗi giá trị du lịch nông nghiệp tại vùng Đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2011-2020. - Dự báo cơ hội và thách thức của bối cảnh phát triển mới đặt ra đối với phát triển chuỗi giá trị du lịch nông nghiệp trên cơ sở đầy	Tuyển chọn	

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với sản phẩm	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
			mạnh liên kết ngành, vùng theo chuỗi giá trị tại vùng Đồng bằng sông Cửu Long trong giai đoạn 2021- 2030. - Đề xuất quan điểm và giải pháp phát triển chuỗi giá trị du lịch nông nghiệp tại Đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2021-2030. 2. <i>Yêu cầu về phương thức và địa chỉ áp dụng kết quả nghiên cứu:</i> Phương thức tổ chức áp dụng kết quả nghiên cứu (báo cáo, giải pháp khoa học) rõ ràng và khả thi; chỉ rõ địa chỉ ứng dụng kết quả nghiên cứu. 3. <i>Yêu cầu phổ biến kết quả và đào tạo:</i> Bài báo khoa học; tham gia đào tạo sau đại học.		
II. Những vấn đề về xã hội và quản lý xã hội					
1.	Nghiên cứu mối quan hệ giữa nhà nước, thị trường và xã hội trong quản lý phát triển xã hội ở Việt Nam	- Cơ sở lý luận và thực tiễn của mối quan hệ giữa nhà nước, thị trường và xã hội trong quản lý phát triển xã hội tại Việt Nam. - Tổng thể thực trạng xử lý mối quan hệ nhà nước, thị trường và xã hội trong quản lý phát triển xã hội ở Việt Nam trong hơn 30 năm đổi mới vừa qua. - Phương hướng, quan điểm và giải pháp đảm bảo xử lý hài hòa mối quan hệ giữa nhà	1. <i>Yêu cầu đối với nội dung của sản phẩm:</i> Các báo cáo kết quả thực hiện của đề tài (báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt và báo cáo kiến nghị) đáp ứng yêu cầu về mục tiêu nghiên cứu đặt ra, nội dung các báo cáo cần làm rõ một số vấn đề cơ bản sau: - Xây dựng khung lý thuyết nhằm xử lý hài hòa mối quan hệ giữa nhà nước, thị trường và xã hội trong quản lý phát triển xã hội tại Việt Nam hiện nay. - Đánh giá thực trạng xử lý mối quan hệ giữa nhà nước, thị trường và xã hội trong quản lý phát triển xã hội tại Việt Nam trong hơn 30 năm đổi mới vừa qua; chỉ rõ những điều kiện, nhân tố ảnh hưởng đến việc xử lý mối quan hệ này; kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam. - Kiến nghị giải pháp nhằm đảm bảo xử lý hài hòa mối quan hệ	Tuyển chọn	

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với sản phẩm	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
		nước, thị trường và xã hội trong quản lý phát triển xã hội tại Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.	giữa nhà nước, thị trường và xã hội trong quản lý phát triển xã hội ở Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030. <i>2. Yêu cầu về phương thức và địa chỉ áp dụng kết quả nghiên cứu</i> Phương thức tổ chức áp dụng kết quả nghiên cứu (báo cáo, giải pháp khoa học) rõ ràng và khả thi; chỉ rõ địa chỉ ứng dụng kết quả nghiên cứu. <i>3. Yêu cầu phổ biến kết quả:</i> Bài báo khoa học; tham gia đào tạo sau đại học.		
III. Những vấn đề về con người, văn hóa và nguồn nhân lực					
1.	Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh vùng kinh tế trọng điểm phía Nam hiện nay	- Cơ sở lý luận và thực tiễn về xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. - Thực trạng đội ngũ cán bộ và công tác xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh vùng kinh tế trọng điểm phía Nam (Nguyên nhân, nhân tố ảnh hưởng, bài học kinh nghiệm và những vấn đề đặt ra). - Đề xuất quan điểm, giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh	<i>1. Yêu cầu với nội dung của sản phẩm:</i> Các báo cáo kết quả thực hiện đề tài (báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt và báo cáo kiến nghị) đáp ứng yêu cầu về mục tiêu nghiên cứu đặt ra, nội dung các báo cáo cần làm rõ một số vấn đề cơ bản sau: - Cơ sở lý luận và thực tiễn về xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh vùng kinh tế trọng điểm phía Nam; - Thực trạng đội ngũ cán bộ và công tác xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. - Khung năng lực và tiêu chí đánh giá cán bộ cấp tỉnh vùng kinh tế trọng điểm phía Nam - Đề xuất quan điểm, giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. <i>2. Yêu cầu về phương thức và địa chỉ áp dụng kết quả nghiên cứu:</i>	Tuyển chọn	

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với sản phẩm	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
		vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.	Phương thức tổ chức áp dụng kết quả nghiên cứu (báo cáo, giải pháp khoa học) rõ ràng và khả thi; chỉ rõ địa chỉ ứng dụng kết quả nghiên cứu. 3. <i>Yêu cầu phổ biến kết quả và đào tạo:</i> Bài báo khoa học; tham gia đào tạo sau đại học.		

